

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH Y

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Trương Xuân Vũ;

2- Ông Hoàng Văn Khiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Ng Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L tỉnh Y tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Dương Mạnh C

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985, tại huyện L, tỉnh Y.

Nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương M Hùng; sinh năm: 1961 con bà: Bùi Kim H, sinh năm 1963; Có vợ Triệu Thị Hiền, sinh năm 1991; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018 hiện đều trú tại tổ 07, thị trấn Y huyện L tỉnh Y; tiền án: 01 tiền án ngày 28/09/2017 bị Tòa án nhân dân huyện L tỉnh Y xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 04 năm về tội tổ chức đánh bạc, tính đến ngày pháp luật bị cáo pháp luật tội trong thời gian thử thách; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20-12-2009 bị Chủ tịch UBND huyện L đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động tỉnh Y đối với người nghiện ma túy; Ngày 23-11-2011 đã chấp hành xong, đến ngày pháp luật tội 29-12-2019 đã hết thời hiệu bị coi là đã bị xử lý hành chính. Có 01 tiền án về tội đánh bạc. Bị bắt tạm giam ngày 21-5-2020 đến ngày 09-4-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “có mặt”.

2. Nguyễn Văn C

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 29 tháng 6 năm 1988, tại huyện L, tỉnh Y.

Nơi cư trú: Tổ 8, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang Hợp; sinh năm: 1952 con bà: Sầm Thị Chiến, sinh năm 1954; Có vợ Phápápam Thị Mỹ Lệ; sinh năm 1993 (Đã ly hôn); con: Không; tiền án: 01 tiền án Ngày 30/09/2015 bị Tòa án nhân dân huyện L tỉnh Y xử phápápạt 02 năm 6 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, ngày 30/11/2017 chấp Hànhxong án phápápạt tù. Đến ngày 29/12/2019 phápápam tội “Cố ý gây thương tích” tính đến ngày phápápam tội bị can chưa chấp Hànhxong khoản tiền bồi thường dân sự do đó bị can chưa được xóa án tích theo quy định phápáp luật; tiền sự: Không; nhân thân: Có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích. Bị bắt tạm giam ngày 21-5-2020 đến ngày 09-4-2021 được thay thế biện phápáp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại tổ 8, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “có mặt”.

3. **Hoàng Quang S**

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1993, tại huyện L, tỉnh Y.

Nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn M; con bà: Trương Thị Đông, sinh năm 1963; Có vợ Hoàng Thị Ngợi, sinh năm 1997 đã ly hôn; con: Có 01 con sinh năm 2016 hiện đều trú tại tổ 07, thị trấn Y huyện L tỉnh Y; tiền án: 01 tiền án ngày 19/04/2017 bị Công an huyện Bắc Quang, tỉnh H Giang xử phápápạt vi phápápam Hànhchính về Hànhvi cố ý làm hư hỏng tài sản (phápápạt tiền chưa chấp Hnh). Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh H Giang xử phápápạt 9 tháng tù về tội: “gây rối trật tự công cộng”, tính đến ngày ngày phápápam tội ngày 29/12/2019 bị can đã chưa được xóa án tích theo quy định của phápáp luật; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/01/2017 bị Công an huyện L tỉnh Y xử phápápạt vi phápápam Hànhchính về Hànhvi xâm hại sức khỏe người khác (phápápạt tiền đã chấp Hànhxong); Ngày 10/07/2017 bị Công an huyện L tỉnh Y xử phápápạt vi phápápam Hànhchính về Hànhvi xâm hại sức khỏe người khác (phápápạt tiền đã chấp Hànhxong); Ngày 26/04/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L khởi tố, điều tra đòi Sơn về tội cố ý gây thương tích, Ngày 06/07/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố; Ngày 17/07/2018 Tòa án nhân dân huyện L tỉnh Y đình chỉ vụ án với lý do người bị hại có đơn đề nghị rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án. Ngày 21/11/2018 bị Công an huyện L tỉnh Y xử phápápạt vi phápápam Hànhchính về Hànhvi xúc phápápam danh dự nhân phápápam người khác (phápápạt tiền đã chấp Hànhxong). Có 01 tiền án về tội gây rối trật tự công cộng. Bị bắt tạm giam ngày 21-5-2020 đến ngày 09-4-2021 được thay thế biện phápáp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại tổ 07, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “có mặt”.

4. **Lê M H**

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1993, tại huyện L, tỉnh Y.

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Vinh Quang, sinh

năm 1967 con bà: Vũ Thị Hương, sinh năm 1970; Có vợ Đào Ng Mai, sinh năm 1988; con: Có 01 con sinh năm 2015 hiện đều trú tại tổ 3, thị trấn Y huyện L tỉnh Y; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/06/2015 Công an thị trấn Y, huyện L ra quyết định xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi đánh nhau (phạt tiền đã chấp hành xong); Ngày 16/09/2018 Công an huyện L ra quyết định xử phạt Hành chính về Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (phạt tiền đã chấp hành xong). Đến ngày phạm tội 29/12/2019 đều đã hết thời hiệu bị coi là đã bị xử lý Hành chính. Bị bắt tạm giam ngày 21-5-2020 đến ngày 31-3-2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại tổ 3, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Mạnh C : Ông Trần Ng - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng H; địa chỉ số 286 đường Yên Ninh, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Y; “có mặt”.

Người bị hại: Anh Nguyễn Ng H, sinh năm 1977; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại : Bà Lê Thị H Vân, ông Vũ Quang Vượng – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Quang Vượng; địa chỉ P7.2, tầng 7 Tòa nhà liên hiệp sản xuất công nghệ mới số 8 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Ngày 23 tháng 7 năm 2021 anh Nguyễn Ng H có đơn không nhờ ông Vượng, bà Vân là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong quá trình giải quyết xét xử vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1972; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Chị Nhữ Thị H, sinh năm 1980; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Cháu Đồng H M, sinh năm 2003; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Anh Trần Quốc B, sinh năm 1977; địa chỉ thôn Tát Diêu, xã Khánh Hòa, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Anh Nguyễn L Nh, sinh năm 1998; địa chỉ thôn Đông Tâm, xã Liễu Đô, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Anh Dương Bảo Ng, sinh năm 1992; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

- Bà Bùi Kim H, sinh năm 1963; địa chỉ tổ 7, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Y; “vắng mặt”.

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29-12-2019 bị cáo

Dương Mạnh C; Nguyễn Văn C và Lê M H đến nh anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1972, trú tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L. Khi đến nh anh L Dương Mạnh C và L lời qua tiếng lại chửi bới mâu thuẫn với nhau. L vào trong pháppòng ngủ lấy một đoạn gậy bằng thanh kim loại màu trắng bạc mang ra và nói to: “Chúng mày đến đánh tao à” thấy vậy Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C và Lê M H lui ra ngoài đường, Dương Mạnh C lấy được đoạn gậy của anh L và dùng gậy đập vào ô kính cửa, dùng chân đạp vào cửa sắt của nh L, H dùng đá ném vào ô cửa kính nh anh L.

Sau đó được mọi người đến can ngăn, Dương Mạnh C Nguyễn Văn C và Lê M H đi về và ngồi uống nước ở quán “Vườn Vải” thuộc tổ 11, TT Yên Thế, huyện L, tỉnh Y. Tại quán “Vườn vải” Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Lê M H đã hai lần quay lại tìm L nhưng không gặp được và quay trở lại quán “Vườn Vải”. Tại đây Dương Mạnh C bảo H gọi điện cho Hoàng Quang S, sinh năm 1993, trú tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L ra quán uống nước. H điện thoại và nhắn tin sau đó H đi đón Sơn đến quán Vườn Vải, khi đi Sơn mang theo một đoạn gậy bằng kim loại (khi rút hai đầu ra là hai con dao) dài khoảng 30 cm để bên trong túi áo khoác.

Một lúc sau Dương Mạnh C nghe thông tin bà Bùi Kim H, sinh năm 1963 (mẹ của Dương Mạnh C) bị anh Nguyễn Đức L ném cốc vào người, Dương Mạnh C bực tức tìm L để nói chuyện, Dương Mạnh C bảo Nguyễn Văn C, H và Sơn đi cùng đồng thời tìm ít đồ (hung khí) để pháppòng L đánh còn có công cụ đánh lại. Sau đó Dương Mạnh C lấy một con giao quắm tại nh trọ của mình đưa cho Nguyễn Văn C cầm, còn H điều khiển xe mô tô đến vườn nh H M Tuấn, sinh năm 1995, thuộc thôn Hin Lò, xã Yên Thắng, huyện L tỉnh Y lấy một con dao (Dạng kiếm, H mua từ trước và treo trên cây nhãn sau nh anh Tuấn). Sau đó Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Sơn và H đi xe mô tô đến nh L ở tổ 7, thị trấn Y, huyện L.

Khi đến nơi không thấy L ở đâu, Dương Mạnh C dùng chân đạp vào cửa sắt, H lấy dao cạy cửa nh L, Sơn vào can kéo H ra. Thấy vậy chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976, trú tại Tổ 7, thị trấn Y, huyện L là em gái ruột của L đứng ở đó dùng điện thoại di động quay video. Dương Mạnh C lại gần và nói với chị Ng không được quay nhưng chị Ng vẫn tiếp tục quay, sau đó Dương Mạnh C lại gần dùng tay gạt, giằng điện thoại của chị Ng nhưng không được, chị Ng vẫn tiếp tục quay vì đeo. Lúc này H cầm Kiếm giấu ở pháppía sau tiến lại gần và chửi Ng. Trước đó anh Nguyễn Ng H sinh năm 1977, trú tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L (là ch của Ng) đang đi ăn cơm uống rượu được Ng gọi về và vào can ngăn, khi thấy H đứng cách chị Ng khoảng 1m đang cầm kiếm, do sợ H chém Ng, anh H đang đứng ngoài đường liền chạy theo H giật lấy kiếm của H sau đó vung chém 2 - 3 pháppát về pháppía Sơn, H. Thấy vậy H, Sơn và Dương Mạnh C lao vào giằng co làm cho anh H bị ngã xuống đường, Dương Mạnh C ngồi đè lên bụng anh H dùng tay đấm, còn Sơn dùng chân đạp vào đầu anh H 02 pháppát, lúc đó dao ở trong túi áo khoác Sơn rơi ra, Sơn dùng dao (dao chưa rút ra

khỏi vỏ, dao giống một đoạn gậy bẹt dài khoảng 30cm) đập 2 pháppápát vào vùng vai nhưng trúng đầu anh H. H đứng cạnh dùng chân đá vào tay anh H và dang kiếm từ tay anh H. Nguyễn Văn Ctay pháppápái cầm dao quần giơ lên chém một nhát vào 1/3 cẳng chân pháppápái anh Nguyễn Ng H, sau đó Dương Mạnh C đứng dậy thì anh H đứng dậy bỏ chạy, H cầm kiếm đuổi theo, chị Dương Bảo Ng, sinh năm 1992, trú tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L tỉnh Y(em gái Dương Mạnh C) giằng lấy dao của H. Nguyễn Ng H chạy sang trước cửa nH chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1958, trú tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L ngồi ở hiên nH (lúc này nH chị D đóng cửa) do bức tức nên Dương Mạnh C tiếp tục dùng ghế nhựa đập 2 - 3 nhát về pháppápía người anh H, anh H giơ tay trái lên đỡ, Sơn dùng âm sừ ầm pháppápá nước chè trên bàn uống nước trước cửa nH chị D, đứng cách khoảng 1,5m đến 2 m ném về pháppápía anh H trúng vào đầu, sau đó Sơn hai tay cầm hai con dao nhọn đã rút ra khỏi vỏ lao vào chém về pháppápía anh H, anh H dùng tay đẩy Sơn ra, H dùng xô rác bằng nhựa ném chúng vào người anh H, khi xô rác rơi xuống, Sơn dùng xô rác úp vào đầu anh H. Sau đó mọi người can ngăn và đưa anh H đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Y.

Dương Mạnh C bị cơ quan Công an triệu tập lên làm việc, Sơn, H, Cường bỏ trốn khỏi địa pháppápương. Sau đó đến cơ quan điều tra trình diện.

Sau khi vụ việc xô sát gây thương tích xảy ra ngày 29/12/2019, chị Nguyễn Thị Ng là vợ anh Nguyễn Ng H đã có đơn đề nghị xử lý đối với Hànhvi cố ý gây thương tích của Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Nguyễn Ng H.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) con dao (dao quắm) có tổng chiều dài 70,1 cm, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 39,5 cm, lưỡi dao dài 30,6 cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,3 cm, trên lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ.

- 01 (một) con dao (dạng kiếm) có tổng chiều dài 63,3 cm, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 18,8 cm, lưỡi dao dài 44,5 cm, bản dao chỗ rộng nhất là 3,7 cm.

- 01 (một) bao dao (vỏ dao) sơn màu đỏ có tổng chiều dài 68,5 cm.

- 01 (một) xô nhựa (loại xô sơn) màu tím - trắng bên ngoài có in chữ MYKOLOR, xô cao 36 cm.

- 01 (một) áo Vest màu ghi, trong cổ áo có chữ Quang Tiến màu đỏ, trên áo có nhiều vết bùn đất màu nâu, trên cánh tay pháppápái áo vest cách cổ áo 33 cm có vết rách sắc nhọn, kích thước 1,8 cm.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng xanh, kẻ sọc cổ áo có chữ OWEN, trên áo có bầm nhiều vết dịch màu nâu, trên cánh tay áo pháppápái cách cổ áo 34 cm có vết rách sắc nhọn kích thước 1,8 cm.

- 01 (một) quần âu màu ghi, cạp quần có dòng chữ Master, dính nhiều vết dịch màu nâu, trên ống quần bên pháppápái cách gấu quần 04 cm có vết rách sắc

gọn, kích thước 4,8 cm theo chiều từ dưới lên trên, từ vết rách lên phápápía trên 36 cm có 01 vết rách nham nhở, kích thước 1,4 cm x 0,5cm.

- 01 (một) thẻ nhớ 4GB màu đen; được niêm phápápóng trong một phápápóng bì thư. Trên phápápóng bì ghi “Dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera ngày 29/12/2019 tại tổ 7, thị trấn Y, huyện L”. Mặt sau phápápóng bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của các tHànhphápápàn tham gia niêm phápápóng và 04 hình dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Y.

- 01 (một) đoạn gậy Inox dài 95cm đường kính 02cm, hai đầu bị móp mép biến dạng.

- 01 (một) viên gạch dài 10cm, rộng 09cm, dày 3,5cm, một mặt được tráng men, một mặt dính nhiều xi cát.

- 01 (một) thẻ USB 3.1 nhãn hiệu Apacer màu xanh đen.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHÁPÁPONE 6 màu trắng, màn hình bị vỡ, hiện tại điện thoại đã bị hỏng không sử dụng được.

- 01 (một) sợi dây bằng da màu đen được bọc 04 khâu kim loại màu vàng và 01 móc khóa kim loại màu vàng.

Vật chứng không thu giữ được gồm: 02 (hai) con dao nhọn, có chiều dài khoảng 30 cm; 01 (một) ghế nhựa màu xanh; 01 (một) âm sứ.

Quá trình điều tra Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H đã khai nhận toàn bộ Hànhvi phápápạm tội cố ý gây thương tích như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định phápáp y về thương tích số 42 ngày 06/04/2020 của Trung tâm phápáp y tỉnh Y có kết luận giám định phápáp y về thương tích đối với Nguyễn Ng H: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ng H tại thời điểm giám định là: 28 % (hai phápápàn trăm).

Ngày 03/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L giám định bổ sung thương tích đối với Nguyễn Ng H. Tại bản kết luận giám định bổ sung số 128 ngày 11/9/2020 của Trung tâm phápáp y tỉnh Y kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ng H tại thời điểm giám định là 33%.

Ngày 25 tháng 02 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện L tỉnh Y, Quyết định trưng cầu giám định, tại bản kết luận giám định số: 172/21/TgT ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện phápáp Y quốc gia đối với kết luận giám định phápáp y về thương tích đối với người bị hại Nguyễn Ng H.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban Hànhkèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (Hai mươi phápápàn trăm). Theo nguyên tắc cộng tại thông tư.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS - LY ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phápáp biên tòa Viện kiểm sát rút một phápáp án truy tố, sau lời luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tỉnh Y đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M Về tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Về hình phápáp phạt đối với Dương Mạnh C có mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Về hình phápáp phạt đối với Nguyễn Văn C có mức án từ 02 năm 03 tháng tù đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Về hình phápáp phạt đối với Hoàng Quang S có mức án từ 02 năm 03 tháng tù đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Về hình phápáp phạt đối với Lê M H có mức án từ 10 tháng tù đến 15 tháng tù.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Về vật chứng của vụ án và tài sản có liên quan: Xử lý theo quy định của phápáp luật.

Về tránh nhiệm dân sự: Cần ghi nhận sự tự thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại về việc bồi thường thiệt hại, khắc phápáp phạt hậu quả.

Các bị cáo chịu án phápáp hình sự sơ thẩm và án phápáp dân sự sơ thẩm.

Tại phápáp biên tòa các bị cáo đã khai báo toàn bộ Hànhvi phápáp phạm tội của mình, bị cáo đã thực hiện Hànhvi gây thương tích đối với bị hại H. Lời sau cùng các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm một phápáp án hình phápáp phạt. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu Tòa án ghi nhận thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phápáp phạt hậu quả.

Người bị hại Nguyễn Ng H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 272.624.000 đồng gồm 12 khoản tiền khác nhau (bút lục 609-611) xác định lại (bút lục 716) số tiền 271.924.120 đồng. Tuy nhiên ngày 23 tháng 7 năm 2021 các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại, khắc phápáp phạt hậu quả số tiền 150.000.000 đồng. Về hình phápáp phạt yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phápáp phạt cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử chị Ng giữ nguyên yêu cầu buộc các bị cáo bồi thường cho chị số tiền 491.000.000 đồng gồm 5 khoản tiền khác nhau (bút lục 855-858).

Người bào chữa cho bị cáo Dương Mạnh C đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố các bị cáo phápáp phạm tội cố ý gây thương tích; Hình phápáp phạt do Cường không phápáp phạm là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại H nên đề nghị, xem xét áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phápáp phạt bị cáo 02 năm tù.

Tổng hợp hình pháp phạt 02 năm tù về tội tổ chức đánh bạc theo quy định của pháp luật. Ghi nhận thỏa thuận của các bị cáo đối với bị hại về việc bồi thường thiệt hại, khắc pháp phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pháp phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các Hànhvi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Cơ quan điều tra Công an huyện L tỉnh Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các Hànhvi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hànhvi chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Ngày 29-12-2019 Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M Hdo uống rượu say không làm chủ được bản thân, xuất pháp phạt từ mâu thuẫn với anh Nguyễn Đức L các bị cáo tìm anh L để giải quyết mâu thuẫn nhưng do anh Nguyễn Ng H gây mâu thuẫn với các bị cáo, nên bị cáo Dương Mạnh C cùng Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H xông vào đánh, chém gây thương tích cho anh H, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Ng H tại thời điểm giám định là 20%. Hànhvi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu tHành tội “có ý gây thương tích”. Lời khai nhận của các bị cáo pháp phù hợp với nhau, pháp phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định lại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Hànhvi gây thương tích đối với anh H là vi pháp phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện, Hànhvi đó đã xâm phạm đến các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pháp phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc pháp phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị pháp phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Viện kiểm sát nhân dân huyện L tỉnh Y truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của Hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cố ý gây thương tích của các bị cáo đối với người bị hại H tỉ lệ tổn thương cơ thể 20% là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết rõ Hành vi này đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của con người công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng do mâu thuẫn nhỏ không kiềm chế được bản thân đã dùng dao, kiếm là hung khí nguy hiểm gây thương tích, Hành vi này đã xâm hại đến sức khỏe của con người được pháp luật Hình sự bảo vệ.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại pháp庭 tòa các bị cáo tHànhkhản khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc pháppục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; người bị hại có lỗi; người bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một pháppàn hình pháppạt cho các bị cáo là 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S có tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo Lê M H không có tiền án tiền sự, các bị cáo phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, chưa có ý thức tự giáo dục bản thân.

[6] Từ nhận định nêu trên cần xét xử các bị cáo hình pháppạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo tHànhngười công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh pháppòng ngừa chung. Trong vụ án này trước đó các bị cáo tuy không có bản bạc thống nhất từ trước nhưng đã tiếp nhận mục đích, ý chí của nhau cùng thực hiện Hành vi đánh gây thương tích đối với anh H, Hành vi gây thương tích của các bị cáo khác nhau nhưng các bị cáo pháppải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với Hành vi đã gây thương tích cho anh H. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết bị cáo tHànhkhản khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51; người bị hại có lỗi; người bị hại xin giảm nhẹ hình pháppạt cho các bị cáo là 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Dương Mạnh C với vai trò chính là người đánh bị hại trước sẽ có mức hình pháppạt cao nhất và tổng hợp hình pháppạt tù theo quy định của pháp luật, bị cáo Nguyễn Cường, Hoàng Sơn có mức hình pháppạt thấp hơn cùng hình pháppạt tù có thời hạn. Bị cáo Lê M H tham gia với vai trò thứ yếu nên có hình pháppạt thấp nhất.

Do các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; mặt khác bị hại xin giảm nhẹ hình pháppạt đối với các bị cáo, do đó

xem xét giảm nhẹ một pháppần hình pháppạt riêng bị cáo Lê M H dụng quy định tại khoản 1 Điều 54, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình pháppạt, thể hiện sự khoan H trong áp dụng phápp luật hình sự khi áp dụng chế định này.

[7] Hình pháppạt bổ sung: Không.

[8] Vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao (dao quắm) có tổng chiều dài 70,1 cm, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 39,5 cm, lưỡi dao dài 30,6 cm, bản dao chỗ rộng nhất 5,3 cm, trên lưỡi dao có nhiều vết hoen rỉ.

- 01 (một) con dao (dạng kiếm) có tổng chiều dài 63,3 cm, chuôi dao bằng gỗ tròn dài 18,8 cm, lưỡi dao dài 44,5 cm, bản dao chỗ rộng nhất là 3,7 cm.

- 01 (một) bao dao (vỏ dao) sơn màu đỏ có tổng chiều dài 68,5 cm.

- 01 (một) xô nhựa (loại xô sơn) màu tím - trắng bên ngoài có in chữ MYKOLOR, xô cao 36 cm.

- 01 (một) áo Vest màu ghi, trong cổ áo có chữ Quang Tiến màu đỏ, trên áo có nhiều vết bùn đất màu nâu, trên cánh tay pháppải áo vest cách cổ áo 33 cm có vết rách sắc nhọn, kích thước 1,8 cm.

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng xanh, kẻ sọc cổ áo có chữ OWEN, trên áo có bám nhiều vết dịch màu nâu, trên cánh tay áo pháppải cách cổ áo 34 cm có vết rách sắc nhọn kích thước 1,8 cm.

- 01 (một) quần âu màu ghi, cạp quần có dòng chữ Master, dính nhiều vết dịch màu nâu, trên ống quần bên pháppải cách gấu quần 04 cm có vết rách sắc gọn, kích thước 4,8 cm theo chiều từ dưới lên trên, từ vết rách lên pháppía trên 36 cm có 01 vết rách nham nhở, kích thước 1,4 cm x 0,5cm.

- 01 (một) đoạn gậy Inox dài 95cm đường kính 02cm, hai đầu bị móp mép biến dạng.

- 01 (một) viên gạch dài 10cm, rộng 09cm, dày 3,5cm, một mặt được tráng men, một mặt dính nhiều xi cát.

- Trả lại chị Nguyễn Thị Ng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHÁPÁPONE 6 màu trắng, màn hình bị vỡ, hiện tại điện thoại đã bị hỏng không sử dụng được.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo và người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bồi thường thiệt hại, khắc pháppục hậu quả tổng số tiền 150.000.000 đồng (trong đó người nH bị cáo hỗ trợ kịp thời bị hại số tiền 20.000.000 đồng thời điểm bị hại H điều trị tại bệnh viện; quá trình xét xử tại Tòa án bị hại đã nhận thêm số tiền 110.000.000 đồng số tiền còn lại 20.000.000 đồng các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện L ngày 06 tháng 01 năm 2020.

[10] Đối với nội D khác liên quan đến vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố chị Ng giữ nguyên yêu cầu buộc các bị cáo bồi thường cho chị số tiền 491.000.000 đồng gồm 5 khoản tiền khác nhau (bút lục 855-858). Đối với yêu cầu của chị Ng là chưa có căn cứ phápp lý do đó Hội đồng xét xử không xét, mặt khác người bị hại đã thỏa thuận với các bị cáo về việc bồi thường thiệt hại khắc pháppục hậu quả như đã nêu trên.

Đối với Hànhvi gây hư hỏng tài sản của anh Nguyễn Đức L của Dương Mạnh C, Lê M H qua định giá là 1.251.500đ do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, hai bên đã thỏa thuận bồi thường cho nhau, về Hànhvi này Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt vi phạm Hành chính đối với các đối tượng nêu trên là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone và 01 mặt dây chuyền mặt đá quý của anh Nguyễn Ng H, chị Ng trình bày quá trình xô sát bị Dương Mạnh C giật, giật điện thoại làm hư hỏng; anh Nguyễn Ng H bị mất 01 mặt dây chuyền đá quý. Quá trình điều tra xác định có việc xô sát giữa Dương Mạnh C với chị Ng và 04 bị cáo với anh H tuy nhiên không đủ căn cứ xác định ai làm vỡ điện thoại, hoặc rơi vỡ khi nào, ai gây và có việc H bị rơi mất hay ai nhặt được viên đá quý hay không nên không đủ căn cứ xác định thiệt hại về tài sản trên của chị Ng và anh H.

Anh Nguyễn Đức L đã nhận số tiền 2.300.000 đồng do các bị cáo làm hư hỏng tài sản là 06 ô cửa kính; 01 gương xe ô tô là pháp phù hợp với quy định của pháp luật, anh L không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Do bà D không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị hư hỏng, là chiếc ghế nhựa, bộ ấm chén uống nước nên Hội đồng xét xử không xét yêu cầu của bà D.

[11] Về chi phí giám định: Căn cứ Điều 135; khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Dương Mạnh C phải nộp chi phí giám định theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phạt: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H phải chịu án phạt hình sự sơ thẩm. Án phạt dân sự có giá ngạch đối với số tiền bồi thường 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng) do số tiền này các bị cáo thỏa thuận với nhau sau khi tòa án đã mở phiên tòa.

[13] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo pháp phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm 2 khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Mạnh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù về tội tổ chức đánh bạc. Hình phạt chung của hai bản án là 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù, nhưng được trừ 10 tháng 23 ngày tạm giam (từ ngày 21-5-2020 đến 09-4-2021), thời gian còn lại phải chấp hành án là 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng 07 (bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Nhưng được trừ 10 tháng 23 ngày tạm giam (từ ngày 21-5-2020 đến 09-4-2021). Thời gian còn lại phải chấp hành án là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 07 (bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quang S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Nhưng được trừ 10 tháng 23 ngày tạm giam (từ ngày 21-5-2020 đến 09-4-2021). Thời gian còn lại phải chấp hành án là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng 07 (bảy) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2.4. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê M H 10 (mười) tháng 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam (từ ngày 21 tháng 5 năm 2020 đến ngày 31 tháng 3 năm 2021). Bị cáo Lê M H đã chấp hành xong hình phạt tù.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao (dao quắm); 01 (một) con dao (dạng kiếm); 01 (một) bao dao (vỏ dao) sơn màu đỏ; 01 (một) xô nhựa (loại xô sơn) màu tím; 01 (một) áo Vest màu ghi; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng xanh; 01 (một) quần âu màu ghi; 01 (một) đoạn gậy Inox; 01 (một) viên gạch.

- Trả lại chị Nguyễn Thị Ng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHÁPÁPONE 6 màu trắng.

(Chi tiết đặc điểm các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 - 11- 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Y).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận thỏa thuận về việc pháppải bồi thường thiệt hại, khắc pháppục hậu quả số tiền 150.000.000 đồng, giữa các bị cáo và bị hại trong đó bị hại đã nhận số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

Bị hại Nguyễn Ng H nhận số tiền bồi thường thiệt hại, khắc pháppục hậu quả còn lại 20.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/01555; AA/2013/01557; AA/2013/01558; AA/2013/01559 ngày 06 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi Hành dân sự huyện L tỉnh Y.

5. Về chi pháppí giám định: Căn cứ Điều 135; khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Dương Mạnh C pháppải nộp 9.939.000đ (*Chín triệu chín trăm ba mươi chín nghìn đồng*) xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền giám định.

6. Về án pháppí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c, f khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án pháppí, lệ pháppí Tòa án; Bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M Hmỗi bị cáo pháppải nộp 200.000, đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án pháppí hình sự sơ thẩm và 1.375.000, đ (*Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án pháppí dân sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Dương Mạnh C, Nguyễn Văn C, Hoàng Quang S, Lê M H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo pháppán nội D liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm pháppán- Chủ tọa

Nơi nhận:

pháppiên tòa

- TAND tỉnh Y;
- Sở Tư phápp tỉnh Y;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Y;
- Công an huyện 02 bản;
- Thi Hành dân sự huyện;
- Bị cáo; Người bào chữa.
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, T.A, THS, THAHS.

Nguyễn Đỗ Quỳnh

